TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 18/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Hồng Thái

2. Ông Trương Khánh Thành

Thư ký phiên toà: Bà Đào Hồng Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số 154/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng N, sinh năm 1978; Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm K, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 03/12. Con ông: Nguyễn Hồng Kh, sinh năm 1938 (Đã chết); Con bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1945. Vợ: Lê Thị H1, sinh năm 1984 (Đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2003;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1983. (có mặt)

Trú tại: Xóm K, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

** Người chứng kiến:*

1. Anh Nguyễn Công K1, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm S, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Vũ Đình M, sinh năm 1977. (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm K, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 21/09/2021, Công an xã Phục Linh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại khu vực bãi rác xóm S, xã PL, có một nam thanh niên lạ mặt đang điều khiển xe mô tô BKS 20F1- 505.43 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã Phục Linh đã tiến hành tuần tra, xác minh thì phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô có đặc điểm như tin báo của quần chúng nhân dân, thấy nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên khai nhận tên là Nguyễn Hồng N, sinh năm 1978, N tự giác giao nộp cho tổ công tác 04 gói giấy màu trắng và 02 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (N khai là ma túy Heroine của N mua để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, thu giữ và niêm phong vật chứng vào phong bì thư kí hiệu A1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo niêm phong vào bì thư ký hiệu A2; 01 xe mô tô BKS 20F1-505.43 và 250.000 đồng.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên công an xã Phục Linh đã chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 22/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật đối với Nguyễn Hồng N kết quả không thu giữ gì.

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 22/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng (nghi là ma túy Heroine) thu giữ của Nguyễn Hồng N có khối lượng là 0,518 gam, niêm phong trong phong bì thư kí hiệu A4 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 1440/KL-KTHS, ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì thư ký hiệu A4 (thu giữ của Nguyễn Hồng N) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,518 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Hồng N khai nhận: N là đối tượng nghiện chất ma túy, khoảng 21 giờ ngày 21/9/2021, N một mình đi xe mô tô BKS 20F1-505.43 của em trai là (Nguyễn Hồng Sơn) đi từ xóm Khưu 3, xã Phục Linh, huyện Đại Từ, khi đi gần đến trường tiểu học xã Cù Vân thì gặp một người đàn ông không quen biết, tên, tuổi, địa chỉ. N hỏi người đàn ông mua 500.000 đồng tiền ma túy loại Heroine người đàn ông đồng ý. N đưa cho người đàn ông này 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi liền đưa cho N 06 gói ma túy gồm: 04 gói được gói bằng giấy màu trắng; 02 gói bằng giấy màu vàng. Sau khi mua được

Heroine, N cất giấu vào bệ để chân xe mô tô của N rồi đi về, khi đi về đến xóm Soi, xã Phục Linh, huyện Đại Từ, thì bị Tổ công tác Công an xã Phục Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Số vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSĐT, ngày 22/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Các bì niêm phong kí hiệu A4, A5 là chất ma túy thu giữ của bị cáo.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 250.000đ.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen.

Trả lại cho anh Nguyễn Hồng S 01 chiếc xe mô tô Honda - AirBlade BKS 20F1-505.43

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình, xã hội trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/9/2021 tại khu vực bãi rác thuộc xóm S, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Hồng N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,518 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Phục Linh, huyện Đại Từ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Hồng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mẹ đẻ của bị cáo là bà Hoàng Thị H được Nhà nước tặng thưởng *"Huân chương kháng chiến hạng ba*", bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, quyết định hình phạt phù hợp để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo không có tài sản gì, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo được niêm phong kí hiệu A4, A5 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 250.000đ bị cáo khai là tiền bị cáo lao động mà có, xét thấy không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phải chịu án phí nên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, xét thấy không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

- Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - AirBlade màu đỏ đen BKS 20F1-505.43, qua điều tra xác định là của anh Nguyễn Hồng S (em trai bị cáo) cho bị cáo mượn. Khi cho mượn, anh S không biết bị cáo dùng để đi mua ma túy nên cần trả lại cho anh S.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: N khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ, tại khu vực trường tiểu học xã CV, huyện ĐT. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông nêu trên nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A4 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 03 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu A5 còn nguyên vẹn, trên mép dán niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 03 hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Từ.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo số tiền 250.000đ.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hồng S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda - AirBlade màu đỏ đen BKS 20F1-505.43.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2021 giữa Công an huyện Đại Từ với Chi cục THADS huyện Đại Từ, ủy nhiệm chi số 58 ngày 30/12/2021).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN; Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh TN; VKSND H. Đại Từ;
- Công an H. Đại Từ;
- Chi cục THADS H. Đại Từ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thúy Quỳnh